TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỒ SƠN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐCNTTLH	*Đồ Sơn, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của bà Đồng Thị S và ông Lương Trác T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Đồng Thị S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 01 năm 2024, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Đồng Thị S, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Ông Lương Trác T, sinh năm 1974, nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển S Tòa án (ngày 29 tháng 01 năm 2024) và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đồng Thị S và ông Lương Trác T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đồng Thị S và ông Lương Trác T có 02 con chung là Lương Trác S1, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1998 và Lương Thị Thu H, sinh ngày 21 tháng 6 năm 2004. Anh S1 và chị H đã thành niên nên bà S và ông T không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Đồng Thị S và ông Lương Trác T không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đ;
- Chi cục THADS quận Đ;
- UBND phường N, quận Đ;
(GCNKH số 12, ngày 13-4-1998);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Vinh